

Số: 25/CV-TTGDNN-GDTX

Lương Tài, ngày 28 tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện Công văn số 545/SGDDĐT-GDNN-GDTX ngày 23/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Ninh về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Quyết định Quy định về danh mục nghề, mức hỗ trợ chi phí đào tạo nghề và giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Trung tâm GDNN-GDTX Lương Tài đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 15/GCNDKHH-SLĐTBXH ngày 17/5/2017, và các Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 05/2018/GCNDKBS-SLĐTBXH ngày 02/5/2018, số 08/2019/GCNDKBS-SLĐTBXH ngày 24/5/2019, số 22/2024/GCNDKBS-SLĐTBXH ngày 23/12/2024. Với tổng số 12 nghề đào tạo trình độ sơ cấp, thời gian đào tạo linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, bảo đảm đúng quy định.

Ngoài ra, theo nhu cầu tại các địa phương còn đăng ký một số nghề khác, do thủ tục thanh quyết toán khó khăn nên chưa đáp ứng hết nhu cầu người lao động. Đặc thù người lao động tại địa phương chủ yếu làm nông nghiệp, theo thời vụ nên lịch học các lớp cần linh hoạt, bảo đảm khối lượng kiến thức, kỹ năng từng nghề sau đào tạo theo quy định.

Theo Điều 4, Thông tư 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp: Thời gian đào tạo trình độ sơ cấp từ 3 tháng đến dưới 1 năm.

Từ đó, Trung tâm xin có một số ý kiến:

1. Bổ sung danh mục nghề đào tạo trình độ sơ cấp, thời gian đào tạo trình độ sơ cấp từ 3 đến 6 tháng vào phụ lục I, phụ lục II. Giá dịch vụ/người/khoá theo quy định cấp trên:

Số TT	Tên nghề đào tạo	Thời gian đào tạo (tháng)	Trình độ đào tạo	Giá dịch vụ (Đồng/người/khoá học)
1	Kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật và thú y	3-6	Sơ cấp	
2	Kỹ thuật trồng nấm	3-6	Sơ cấp	
3	Kỹ thuật trồng rau an toàn	3-6	Sơ cấp	
4	Kỹ thuật Chăn nuôi thú y	3-6	Sơ cấp	
5	Kỹ thuật chế biến món ăn	3-6	Sơ cấp	
6	Trồng và chăm sóc cây hoa	3-6	Sơ cấp	
7	Nuôi trồng thủy sản	3-6	Sơ cấp	
8	Máy công nghiệp	3-6	Sơ cấp	
9	Nuôi và phòng trị bệnh cho gà	3-6	Sơ cấp	
10	Tin học văn phòng	3-6	Sơ cấp	
11	Tạo dáng và chăm sóc cây cảnh	3-6	Sơ cấp	

2. Nhiều nghề có ở phụ lục I nhưng chưa được quy định Giá dịch vụ/người/khoá học ở phụ lục II.

3. Đề nghị hỗ trợ tiền ăn 30.000đ/người/ngày cho đối tượng chính sách thuộc các mục a, b,c, d, đ khoản 2, Điều 2 trong Quyết định.

4. Sở, Bộ ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết liên quan đào tạo, thanh quyết toán trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh BN (B/c);
- Lưu.

KT. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THỊ KIM ANH